

Tuyên Quang, ngày 03 tháng 4 năm 2026

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý
**Hồ sơ dự thảo Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh,
di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tổ chức lấy ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

1. Tổng số cơ quan, đơn vị đã gửi xin ý kiến: 145 cơ quan, đơn vị; tổng số ý kiến nhận được: 64 cơ quan, đơn vị (tới ngày 31/3/2026)

- Có 56 cơ quan, đơn vị nhất trí với Dự thảo văn bản và không có ý kiến tham gia thêm, gồm: Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ; Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang; Hội Nông dân tỉnh; Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường: Thượng Lâm, Bình An, Tân Mỹ, Tân An, Chiêm Hoá, Hoà An, Yên Nguyên, Bạch Xa, Hàm Yên, Thái Sơn, Hùng Lợi, Tân Trào, Minh Thanh, Tân Thanh, Sơn Thủy, Đông Thọ, Sà Phìn, Lũng Phìn, Yên Minh, Du Già, Đường Thượng, Lũng Tám, Ngọc Đường, Thanh Thủy, Bạch Ngọc, Vị Xuyên, Việt Lâm, Bằng Hành, Bắc Quang, Vĩnh Tuy, Yên Thành, Quang Bình, Tân Tiến, Hoàng Su Phì, Bản Máy, Kiến Thiết, Thuận Hoà, Quảng Nguyên, Đồng Yên, Nhữ Khê, Đồng Tâm, Xuân Vân, Minh Xuân, Nông Tiến, An Tường, Hà Giang 1, Hà Giang 2, Bình Thuận.

- Có 08 cơ quan, đơn vị cơ bản nhất trí với Dự thảo văn bản và có một số ý kiến tham gia, gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Sở Tài chính; Sở Tư pháp; Sở Dân tộc và Tôn giáo; Sở xây dựng; Công an tỉnh; Bảo tàng tỉnh; Ban quản lý Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồi Văn.

2. Nội dung và ý kiến tiếp thu, giải trình cụ thể như sau:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
I. Dự thảo Tờ trình			
Dự thảo Tờ trình	Sở Tài chính	<p>Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát cơ sở pháp lý về sự cần thiết ban hành văn bản đối với đề xuất căn cứ quy định trách nhiệm của UBND tỉnh theo điểm a, khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15. Nội dung đề xuất đã được sửa đổi, thay thế bởi Khoản 3, Điều 1, Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Nội dung rà soát đề nghị sửa đổi như sau:</p> <p>“- Điểm c, Khoản 2, Điều 21 được sửa đổi tại Khoản 3 Điều 1, Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:</p> <p>Điều 21. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:</p> <p>2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định:</p>	<p>Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Lý do: Điểm a khoản 4 Điều 90 Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 quy định:</p> <p>“Điều 90. Trách nhiệm quản lý nhà nước về di sản văn hóa</p> <p>4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm sau đây:</p> <p>a) Xây dựng và ban hành theo thẩm quyền Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá trên địa bàn;”.</p> <p>Theo đó việc xây dựng VBQPPL đã được Luật giao là phù hợp với điểm a khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15.</p>

		<p>c) Biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp”.</p> <p>Nội dung đề nghị điều chỉnh đảm bảo phù hợp với quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về di sản văn hóa của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Điểm a, Khoản 4, Điều 90 Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15. Không phải nội dung quy định chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.</p>	
	<p>Công an tỉnh; Sở Tư pháp</p>	<p>Đề nghị tiếp tục rà soát, chỉnh sửa dự thảo Tờ trình theo Mẫu số 02 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP và thống nhất với dự thảo Quyết định sau khi chỉnh sửa.</p>	<p>Đã tiếp thu</p>
<p>II. Dự thảo Quyết định</p>			
<p>Dự thảo Quyết định</p>	<p>Sở Tư pháp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tên dự thảo Quyết định đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa cho phù hợp với thẩm quyền giao tại điểm a khoản 4 Điều 90 Luật Di sản văn hoá, cụ thể sửa lại như sau: “QUYẾT ĐỊNH Ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang”. - Tên Điều 1 dự thảo, đề nghị chỉnh sửa theo ý kiến tham gia tại tên dự thảo Quyết định. - Khổ cuối cùng phần căn cứ “Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định...”, đề nghị chỉnh sửa cho phù hợp với ý kiến tham gia tại tên dự thảo Quyết định. 	<p>Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 90 Luật số 45/2024/QH15, Ủy ban nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm “<i>Xây dựng và ban hành theo thẩm quyền Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá trên địa bàn</i>”. Quy định này mang tính nguyên tắc, định hướng, giao quyền cho địa phương chủ động cụ thể hóa nội dung quản lý phù hợp với điều kiện thực tiễn. Trên cơ sở đó, dự thảo Quy chế được xây dựng theo hướng quy định chuyên đề, tập trung điều chỉnh đối với di sản văn hóa vật thể, bao gồm: Di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia. Việc xác</p>

			<p>định phạm vi điều chỉnh như trên xuất phát từ các căn cứ thực tiễn và yêu cầu quản lý sau: (1) Sau sáp nhập, trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang có số lượng di tích lớn (794 di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh), trong đó có 03 di tích quốc gia đặc biệt, 215 di tích cấp quốc gia, 308 di tích cấp tỉnh và 271 di tích trong Danh mục kiểm kê cùng với 04 bảo vật quốc gia; các di tích phân bố rộng, phân tán, nhiều điểm ở vùng sâu, vùng xa, gây khó khăn trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị. Công tác quản lý di tích gắn liền với yếu tố không gian, địa điểm cụ thể, đòi hỏi phải quy định rõ trách nhiệm, thẩm quyền và cơ chế phân cấp quản lý theo địa bàn, bảo đảm tính kịp thời, hiệu quả trong quản lý nhà nước; (2) trong khi đó, đối với di sản văn hóa phi vật thể, nội dung quản lý có tính đặc thù, chủ yếu liên quan đến chủ thể văn hóa, hoạt động thực hành, truyền dạy trong cộng đồng, không gắn với địa điểm cố định, do đó cần được điều chỉnh bằng các chương trình, đề án, kế hoạch chuyên ngành riêng, không nhất thiết phải quy định chung trong cùng một Quy chế; (3) bên cạnh đó, thực tiễn tại một số địa phương như Quảng Trị, Tây Ninh, Đắk Lắk, Gia Lai, Đồng Nai đã ban hành Quy chế riêng về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. Điều này cho thấy việc xây dựng Quy chế theo hướng chuyên sâu của từng loại hình di sản là phù hợp với thực tiễn quản lý và không trái quy định của pháp luật.</p>
--	--	--	--

			<p>Do đó, việc dự thảo Quy chế không mở rộng phạm vi điều chỉnh sang di sản văn hóa phi vật thể nhằm: (1) Bảo đảm tính tập trung, chuyên sâu và khả thi của văn bản quy phạm pháp luật; (2) tránh chồng chéo, trùng lặp với các quy định, chương trình, đề án về di sản văn hóa phi vật thể; (3) phù hợp với yêu cầu phân cấp quản lý trên địa bàn theo quy định tại Điều 13 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.</p>
		<p>Tại phần căn cứ pháp lý, đề nghị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bỏ căn cứ thứ 2, vì không quy định về nội dung, cơ sở ban hành văn bản theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP (sau đây gọi tắt là Nghị định số 78/2025/NĐ-CP). - Căn cứ thứ 3, 4 bổ sung các văn bản có liên quan có nội dung sửa đổi, bổ sung các văn bản cho đầy đủ và chỉnh sửa các căn cứ pháp lý cho phù hợp với khoản 1 Mục III Phần 1 Phụ lục I3 và Mẫu số 19 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định: 	<p>Đã tiếp thu</p>

	<p>“Điều 62. Căn cứ ban hành văn bản quy phạm pháp luật Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành. Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản.”</p> <p>3Điểm d khoản 1 Mục III Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP quy định: “Đối với nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thông tư của Bộ trưởng, ... Khi trình bày tên văn bản quy phạm pháp luật trong phần căn cứ phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản, tên cơ quan ban hành và tên gọi của văn bản. 3 lý văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi tắt là Nghị định số 187/2025/NĐ-CP), cụ thể: “Căn cứ Luật Di sản văn hoá số 45/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 84/2025/QH15, Luật số 112/2025/QH15; Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 58/2024/QH15, Luật số 71/2025/QH15, Luật số 84/2025/QH15, Luật số 93/2025/QH15, Luật số 95/2025/QH15; Luật số 146/2025/QH15;”.</p> <p>- Căn cứ thứ 7 bổ sung cụm từ “Bộ trưởng” trước đoạn “Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch” để đảm bảo đầy đủ, chính xác; đồng thời sắp xếp các căn cứ</p>	
--	---	--

		<p>theo thứ bậc thời gian ban hành văn bản cho khoa học.</p> <p>- Khổ cuối cùng “Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định...”, đề nghị chỉnh sửa cho phù hợp với ý kiến tham gia tại tên dự thảo Quyết định.</p>	
Phần thể thức	Sở Tư pháp	<p>Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày của dự thảo Quyết định đảm bảo phù hợp với Chương V Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Phụ lục I, Mẫu số 20 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, như: Bỏ dấu gạch ngang bên dưới tên dự thảo Quyết định; thực hiện đánh số trang của văn bản riêng cho phù hợp với quy định tại khoản 7 Phần I Mục 1 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP; bỏ từ “cấp” trong cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh” trong toàn bộ dự thảo.</p>	Đã tiếp thu
Điều 2 dự thảo Quyết định	Sở Tư pháp	<p>Đề nghị: Tách khoản 1 thành 03 khoản riêng biệt (một khoản quy định về hiệu lực của văn bản, một khoản quy định về bãi bỏ toàn bộ, một khoản quy định về bãi bỏ một phần).</p> <p>- Viết cụ thể “ngày, tháng, năm” ban hành của các văn bản.</p> <p>- Khoản 2 chỉnh sửa thành khoản 4.</p> <p>Cụ thể sửa lại Điều 2 như sau:</p> <p>“Điều 2. Điều khoản thi hành</p> <p>1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026.</p> <p>2. Bãi bỏ toàn bộ các Quyết định sau:</p> <p>a) Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy định trách nhiệm quản lý, bảo vệ di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;</p>	Đã tiếp thu

		<p>b) Quyết định số 24/2020/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định trách nhiệm quản lý, bảo vệ di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 20/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> <p>3. Bãi bỏ Danh mục Quyết định tại số thứ tự 91 và số thứ tự 93 Mục VIII Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc áp dụng các quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.</p> <p>4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;...”.</p>	
Phần nơi nhận dự thảo Quyết định	Sở Tư pháp	Đề nghị chỉnh sửa “Các Sở, ban, ngành” thành “Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh”; “Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh” thành “Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang”; “Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh (đăng Công báo)”.	Đã tiếp thu
Phần căn cứ	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Đề nghị rà soát, chuẩn hóa đầy đủ, chính xác các căn cứ pháp lý; đồng thời nghiên cứu bổ sung căn cứ liên quan đến Luật Ngân sách nhà nước, Luật Du lịch (nếu có nội dung khai thác du lịch di tích).	<p>Đã rà soát các căn cứ pháp lý. Đối với ý kiến bổ sung căn cứ là Luật Ngân sách nhà nước, Luật Du lịch đề nghị giữ nguyên. Lý do: Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) quy định:</p> <p>“Điều 62. Căn cứ ban hành văn bản quy phạm pháp luật</p> <p>Căn cứ ban hành VBQPPL là văn bản quy phạm pháp luật... Căn cứ ban hành văn bản bao</p>

			gồm <u>VBQPPL quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản QPPL có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản</u> ”. Theo đó, 02 văn bản trên không quy định về thẩm quyền; nội dung, cơ sở ban hành đối với dự thảo Quyết định.
Điều 2		Đề nghị bỏ cụm từ “cơ quan, đơn vị và” trong đoạn: “2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.”	Đã tiếp thu
III. Dự thảo Quy chế			
Tên dự thảo Quy chế	Sở Tư pháp	Đề nghị rà soát, chỉnh sửa lại cho phù hợp với ý kiến tham gia tại tên dự thảo Quyết định, đồng thời chỉnh sửa các nội dung tương tự trong toàn bộ dự thảo.	Đề nghị giữ nguyên. Lý do như đã trình bày tại phần tham gia góp ý về tên dự thảo Quyết định.
Khoản 1 Điều 1	Công an tỉnh	Đề nghị cơ quan soạn thảo xem lại nội dung “ <i>Quy chế này quy định trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được cơ quan có thẩm quyền xếp hạng và các di tích trong Danh mục kiểm kê thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi tắt là di tích), di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích và không thuộc di tích trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 90 Luật Di sản văn hoá số 45/2024/QH15</i> ” cho phù hợp với thẩm quyền được giao tại điểm a khoản 4 Điều 90 Luật	Đề nghị giữ nguyên. Lý do như đã trình bày tại phần tham gia góp ý của Sở Tư pháp về tên dự thảo Quyết định.

		số 45/2024/QH15 “ <i>Xây dựng và ban hành theo thẩm quyền Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá trên địa bàn</i> ”.	
	Sở Tư pháp	<p>Dự thảo quy định: “Quy chế này quy định trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được cơ quan có thẩm quyền xếp hạng và các di tích trong Danh mục kiểm kê thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi tắt là di tích), di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích và không thuộc di tích trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 90 Luật Di sản văn hoá số 45/2024/QH15.”. Tuy nhiên, điểm a khoản 4 Điều 90 Luật Di sản văn hoá giao UBND cấp tỉnh xây dựng và ban hành theo thẩm quyền Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá mà theo quy định tại khoản 2 Điều 1, khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 3 Luật Di sản văn hoá thì di sản văn hóa bao gồm di sản văn hóa phi vật thể, di sản văn hóa vật thể; Di sản văn hóa phi vật thể là tri thức, kỹ năng, tập quán, biểu đạt văn hóa cùng đồ vật, đồ tạo tác, không gian liên quan được cộng đồng, nhóm người, cá nhân thực hành, trao truyền qua nhiều thế hệ và hình thành nên bản sắc văn hóa của họ, không ngừng được trao truyền, bảo vệ, tái tạo, sáng tạo, có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học; Di sản văn hóa vật thể là sản phẩm vật chất có một, một số hoặc tất cả giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ, bao gồm di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.; Di tích lịch sử - văn hóa là công trình kiến trúc, nghệ thuật, cụm công trình xây</p>	<p>Đề nghị giữ nguyên tên dự thảo Quy chế. Lý do như đã trình bày tại phần tham gia góp ý về tên dự thảo Quyết định.</p> <p>Theo khoản 3 Điều 3 Luật Di sản văn hoá thì di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia nằm trong di tích lịch sử - văn hoá. Tuy nhiên, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia còn nằm ngoài các di tích lịch sử - văn hoá theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 45 Luật Di sản văn hoá. Vì vậy, tên gọi, quy định có nội dung “di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia” là cần thiết và phù hợp.</p>

		dụng, địa điểm, di chỉ khảo cổ hoặc cấu trúc có tính chất khảo cổ học; di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc công trình, cụm công trình, địa điểm, di chỉ hoặc cấu trúc đó, có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học. Do vậy, quy định phạm vi điều chỉnh không đầy đủ (thiếu di sản văn hoá phi vật thể), di tích lịch sử - hoá đã bao gồm di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia. Đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa cho phù hợp, đồng thời chỉnh sửa, bổ sung toàn bộ dự thảo Quy chế cho chính xác	
Khoản 2 Điều 1	Công an tỉnh	Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ cục lại và chỉnh sửa như sau: “2. Đối tượng áp dụng a) Các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; b) Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã); c) Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.”	Đã tiếp thu
	Sở Tư pháp	Đề nghị chỉnh sửa cụm từ “Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh” thành “Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh”, “phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.” thành “phát huy giá trị di sản văn hoá” cho chính xác và đầy đủ.	Nhất trí sửa cụm từ “Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh” thành “Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh”. Giữ nguyên nội dung “phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia” như nội dung giải trình tại khoản 1 Điều 1.
	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Đề nghị viết lại là: “Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã); các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và người Việt Nam định cư ở nước ngoài có liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang”.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo, do “các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và người Việt Nam định cư ở nước ngoài” đã quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 dự thảo Quy chế.

	Công an tỉnh	<p>Khoản 1 Điều 2 “Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quyền quản lý Nhà nước đối với các di tích trên địa bàn thuộc địa giới hành chính theo sự phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.”; khoản 2 Điều 3 “Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý và chịu trách nhiệm bảo vệ, phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh...”.</p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại nội dung quản lý về di tích để thống nhất về hình thức giao thẩm quyền là thực hiện theo ủy quyền tại Điều 13 hay phân cấp theo Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 để đảm bảo thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện.</p>	Đã tiếp thu
Khoản 1 Điều 2	Sở Tư pháp	<p>Dự thảo quy định: “1. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quyền quản lý Nhà nước đối với các di tích trên địa bàn thuộc địa giới hành chính theo sự phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.”; khoản 3 Điều 3 dự thảo quy định: “3. Trong trường hợp đặc biệt, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định điều chỉnh việc phân cấp quản lý di tích đối với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân cấp xã”; tên Điều 5 dự thảo (Các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích của cơ quan, đơn vị, địa phương được phân cấp quản lý di tích), đề nghị làm rõ nội dung phân cấp quản lý di tích tại dự thảo (cơ sở pháp lý; nội dung phân cấp), phạm vi điều chỉnh của dự thảo là quy định về quản lý, bảo vệ phát huy giá trị di sản văn hoá.</p>	<p>Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Lý do việc quy định phân cấp quản lý di tích trong dự thảo là phù hợp với Điều 13 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các quy định của Luật Di sản văn hóa; bảo đảm nguyên tắc quản lý thống nhất đồng thời phát huy tính chủ động của chính quyền địa phương.</p>
Khoản 2 Điều 3	Sở Tư pháp	<p>Dự thảo quy định: “2. Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý và chịu trách nhiệm bảo vệ, phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật, cụ thể:</p>	<p>Đã tiếp thu, chỉnh sửa thành “Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp” cho phù hợp với Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.</p>

		<p>a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trực tiếp quản lý: Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào; di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Địa điểm tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng; khu di tích lịch sử quốc gia Làng Ngòi - Đá Bàn; di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn toàn tỉnh;</p> <p>b) Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý các di tích đã được xếp hạng quốc gia, cấp tỉnh (trừ các di tích được quy định tại điểm a khoản này) và các di tích trong Danh mục kiểm kê trên địa bàn.”.</p> <p>Nội dung quy định uỷ quyền nêu trên không phù hợp quy định tại theo Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, đề nghị chỉnh sửa.</p>	
Khoản 4 Điều 2	Bảo tàng tỉnh	Bổ sung thêm nội dung “Chỉ thực hiện các hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép”.	Đã tiếp thu
Khoản 5 Điều 2	Công an tỉnh; Sở Tư pháp	<p>“Cơ quan, đơn vị được giao quản lý di tích phối hợp, chịu trách nhiệm tổ chức cấm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích và lập hồ sơ, thủ tục, trình cấp thẩm quyền...”. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 7 Điều 27 Luật di sản văn hoá và khoản 6 Điều 12 Nghị định số 308/2025/NĐ-CP thì việc cấm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích do Chủ tịch UBND cấp tỉnh tổ chức thực hiện hoặc uỷ quyền cho người đứng đầu cơ quan chuyên môn về văn hoá cấp tỉnh hoặc Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện cấm mốc giới khu vực bảo vệ di tích. Vì vậy, việc dự thảo quy định cơ quan, đơn vị được giao quản lý di tích chịu trách nhiệm tổ chức cấm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích là chưa phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa cho phù hợp.</p>	<p>Nhất trí, tiếp thu ý kiến sửa đổi vào dự thảo Quy chế như sau: Ủy ban nhân dân tỉnh uỷ quyền cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện cấm mốc giới khu vực bảo vệ di tích và lập hồ sơ, thủ tục, trình cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với di tích được giao trực tiếp quản lý.</p>

Điều 2	Bảo tàng tỉnh	Bổ sung thêm các khoản: “6. Không lợi dụng việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích để trục lợi, hoạt động mê tín dị đoan hoặc các hành vi trái pháp luật khác. 7. Hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng tại di tích phải tuân thủ quy định pháp luật về tôn giáo và tín ngưỡng. 8. Các di tích đã xếp hạng phải thành lập Ban quản lý di tích”.	Nhất trí bổ sung quy định “Hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng tại di tích phải tuân thủ quy định pháp luật về tôn giáo và tín ngưỡng”. Đề nghị không bổ sung quy định “Không lợi dụng việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích để trục lợi, hoạt động mê tín dị đoan hoặc các hành vi trái pháp luật khác” do đã quy định tại khoản 2 Điều 6; “Các di tích đã xếp hạng phải thành lập Ban quản lý di tích” đã quy định tại điểm d khoản 9 Điều 7.
	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Đề nghị bổ sung nguyên tắc: Kết hợp hài hòa giữa bảo tồn và phát triển bền vững; Không thương mại hóa, không làm biến dạng giá trị di tích; Phát huy vai trò giám sát của cộng đồng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.	Đã tiếp thu
Khoản 6 Điều 3	Bảo tàng tỉnh	Đề nghị chuyển xuống Điều 6	Đã tiếp thu
Điều 3	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Đề nghị bổ sung các điều kiện bảo đảm khi phân cấp cho cấp xã (nhân lực, tổ chức, năng lực quản lý); Quy định rõ trách nhiệm của cơ quan, địa phương khi để xảy ra vi phạm; Tăng cường vai trò kiểm tra, giám sát định kỳ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo, do các nội dung đã được quy định tại khoản 1 và khoản 10 Điều 7, Điều 10 dự thảo Quy chế.
Điều 4	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Ngoài việc thống kê, đề nghị bổ sung quy định về kiểm kê định kỳ, số hóa dữ liệu hiện vật; Làm rõ trách nhiệm khi xảy ra mất mát, thất lạc, hư hỏng hiện vật.	Đã tiếp thu

Điều 5 và Điều 6	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Đề nghị bổ sung quy định quản lý chặt chẽ các hoạt động dịch vụ, kinh doanh, thu chi tại di tích; Có cơ chế kiểm soát, công khai, minh bạch việc quản lý tiền công đức, tài trợ; Ngăn chặn tình trạng lợi dụng di tích để trục lợi, mê tín dị đoan.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo, do đã được quy định tại khoản 3, khoản 6 Điều 8 dự thảo Quy chế.
Điều 7	BQL Công viên địa chất Toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn	Đề nghị bổ sung trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh) “Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp xã và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý các trường hợp xâm hại di tích, vi phạm về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật”.	Đã tiếp thu
	Sở Tư pháp	Đối với các nội dung về phân công trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.	Đã tiếp thu
Khoản 1 Điều 7	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Đề nghị bổ sung thêm ý: Là cơ quan đầu mối, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo công tác quản lý di tích trên địa bàn toàn tỉnh thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo, do đã được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 7 và các quy định hiện hành.
	Bảo tàng tỉnh	Bổ sung các quy định “(1) Quản lý, hướng dẫn các hoạt động lễ hội truyền thống gắn với di tích; (2) Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích; (3) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện quy định, định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo, do những quy định này đã được nêu tại Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang và điểm g khoản 1 Điều này.

Điểm a khoản 1 và điểm a khoản 9 Điều 7	Công an tỉnh; Sở Tư pháp	Dự thảo đang viện dẫn đến “điểm a khoản 2 Điều 4 Quy chế”. Tuy nhiên, khoản 2 Điều 4 dự thảo Quy chế không bố cục thành các điểm a, b, c,... do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa cho phù hợp.	Đã tiếp thu
Điểm b khoản 1 Điều 7	Bảo tàng tỉnh	Bổ sung quy định “Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, bảo tồn và phát huy di tích. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức kiểm kê, phân loại, phê duyệt và công bố danh mục kiểm kê di tích trên địa bàn tỉnh”.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo, do quy định này đã được nêu tại Thông tư số 04/2025/TT-BVHTTDL và điểm g khoản 1 Điều này.
Khoản 2 Điều 7	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Đề nghị bổ sung thêm ý vai trò quản lý kế hoạch, quy hoạch: Tổng hợp, tham mưu lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bảo tồn và phát huy giá trị di tích vào quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm của tỉnh.	Đã tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến tham gia của Sở Tài chính.
	Sở Tài chính	Đề nghị đơn vị soạn thảo rà soát, điều chỉnh trách nhiệm của Sở Tài chính như sau: “2. Sở Tài chính: a) Trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án về bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh, căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, nguồn ngân sách trung ương và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác, tham mưu UBND tỉnh đề xuất bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo quy định pháp luật hiện hành. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện cơ chế tài chính đảm bảo quy định. b) Phối hợp với cơ quan, đơn vị được giao chủ trì quản lý tiền công đức, tài trợ trong công tác quản lý nhà nước về chấp hành cơ chế tài chính theo quy định pháp luật hiện hành lĩnh vực chuyên ngành”.	Đã tiếp thu

		Nội dung đề nghị sửa đổi, điều chỉnh bảo đảm quy định về trách nhiệm của cơ quan tài chính trong thực hiện nhiệm vụ theo nguyên tắc quản lý ngân sách theo Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025 và theo Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19/01/2023 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ, di tích và hoạt động lễ hội.	
Khoản 3 Điều 7	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Đề nghị bổ sung thêm ý: Tổ chức triển khai một số nội dung về bảo vệ và phát huy giá trị di tích vào trường học phù hợp với cấp học, bậc học theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo, do đã được quy định tại khoản 3 Điều 7 dự thảo Quy chế.
	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Đề nghị bổ sung thêm ý: Thẩm định, phối hợp thẩm định các dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; tu sửa cấp thiết, tu sửa thường xuyên di tích.	Đã tiếp thu
Khoản 4 Điều 7	Sở Xây dựng	Đề nghị sửa thành: “4. Sở Xây dựng: Tham gia ý kiến đối với dự án công trình bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, các dự án về xây dựng, cải tạo các công trình nằm ngoài các khu vực bảo vệ di tích; Tham gia ý kiến đối với nhiệm vụ lập quy hoạch và quy hoạch di tích theo quy định của pháp luật.”. Lý do: Điểm đ khoản 1 Điều 16 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP của Chính phủ về Hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch di tích có quy định “đ) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan; điểm d khoản 1 Điều 18 Nghị định số 208/2025/NĐ-CP của Chính phủ về	Đã tiếp thu

		Hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt quy hoạch di tích có quy định“d) Ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng dân cư tại nơi có di tích và ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan;”.	
Khoản 5 Điều 7	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Đề nghị sung thêm ý: Phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng, triển khai các dự án bảo vệ môi trường di tích; kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực đất đai, môi trường tại di tích theo thẩm quyền.	Đã tiếp thu
Khoản 6 Điều 7	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Đề nghị bổ sung thêm ý: Phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã thẩm định hồ sơ đề nghị xây dựng, phục dựng, bảo quản, tu bổ, phục hồi các công trình danh mục kiểm kê di tích là cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo theo thẩm quyền.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo, do nội dung này đã được quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 7 dự thảo Quy chế.
Khoản 7 Điều 7	Công an tỉnh; Sở Tư pháp	Chỉnh sửa “Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh” thành “Báo và Phát thanh, truyền hình Tuyên Quang” cho đúng tên cơ quan.	Đã tiếp thu
Điểm a khoản 8 Điều 7	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Đề nghị bổ sung ý: “Đảm bảo Phòng cháy chữa cháy” vào mục a khoản 8 Điều 7	Đã tiếp thu
Khoản 9 Điều 7	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Đề nghị bổ sung thêm ý: Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tình hình quản lý di tích trong phạm vi địa giới hành chính quản lý.	Đã tiếp thu và chỉnh sửa tại khoản 2 Điều 10 dự thảo Quy chế.
	Bảo tàng tỉnh	Bổ sung quy định “Thực hiện việc cắm mốc giới di tích biển bằng nội quy, hướng dẫn, giới thiệu di tích”.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo, do nội dung này đã được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 dự thảo Quy chế.

Điểm i khoản 9 Điều 7	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Bổ sung cụm từ: “Luật tín ngưỡng, tôn giáo” vào sau khổ: “Tổ chức tuyên truyền, phổ biến những quy định của pháp luật về bảo vệ, phát huy giá trị di tích tại địa phương...”.	Đã tiếp thu
Điều 8	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Đề nghị quy định rõ hơn về tổ chức, cơ cấu, tiêu chuẩn và chế độ hoạt động của Ban quản lý di tích; Bổ sung yêu cầu công khai, minh bạch trong quản lý tài chính, tiền công đức.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo, do nội dung này đã được quy định tại điểm d khoản 10 dự thảo Quy chế; nội dung “công khai, minh bạch trong quản lý tài chính, tiền công đức” đã được quy định tại khoản 6 Điều 8 dự thảo Quy chế.
Điều 9	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Bổ sung nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí theo hướng công khai, minh bạch, đúng mục đích; Làm rõ cơ chế huy động và quản lý nguồn xã hội hóa.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo do đã được quy định tại điểm b khoản 2 dự thảo Quy chế.
Điều 10	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	Đề nghị quy định chế độ báo cáo định kỳ hằng năm; Rút ngắn thời gian sơ kết hoặc quy định linh hoạt theo yêu cầu thực tiễn.	Đã tiếp thu
Đề xuất bổ sung một số nội dung mới	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quy định về chuyển đổi số trong quản lý di tích (số hóa dữ liệu, bản đồ số, mã QR giới thiệu di tích). 2. Cơ chế giám sát của cộng đồng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. 3. Quy định cụ thể hơn về xử lý vi phạm trong lĩnh vực di sản. 4. Nội dung về phát triển du lịch gắn với di tích theo hướng bền vững, tránh thương mại hóa, làm biến dạng giá trị di sản. 	Đã tiếp thu

Về trình tự, thủ tục	Sở Tư pháp	Hồ sơ dự thảo gửi lấy ý kiến tham gia còn thiếu Báo cáo tổng kết việc thực hiện quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 20/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy định trách nhiệm quản lý, bảo vệ di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, đề nghị bổ sung.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo, do dự thảo Quyết định được soạn thảo theo điểm a khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15.
-----------------------------	------------	---	--